



Chương 6: Pháp luật giải quyết tranh chấp trong kinh doanh

- ✧ Tranh chấp KD–TM và các phương thức giải quyết tranh chấp
- ✧ Giải quyết tranh chấp KD–TM bằng Tòa án

Khái niệm tranh chấp trong kinh doanh – thương mại

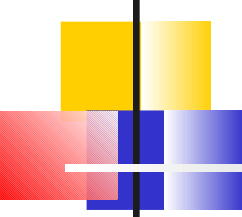
- Tranh chấp là các xung đột, mâu thuẫn phát sinh giữa các bên do việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ
- Tranh chấp KD-TM là những bất đồng xung đột về quyền và lợi ích phát sinh trong quá trình hoạt động KD-TM ở Việt Nam, bao gồm cả những tranh chấp có yếu tố nước ngoài.
- Các yếu tố của tranh chấp:
 - Có hoặc không có quan hệ HĐ
 - Có hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bên kia
 - Có các ý kiến bất đồng giữa các bên



Khái niệm kinh doanh, thương mại

• Khái niệm KD-TM

- Khái niệm KD theo Luật DN2005 (Điều 2)
- Khái niệm hoạt động TM theo Luật Thương mại 2005 (Điều 3.1)
- Khái niệm hoạt động TM theo Pháp lệnh Trọng tài Thương mại 2003 (Điều 2.3)



Phương thức giải quyết tranh chấp KD-TM

- ✦ Thương lượng
- ✦ Hoà giải
- ✦ Trọng tài
- ✦ Toà án

THƯƠNG LƯỢNG

- Thương lượng là việc các bên tranh chấp tự thỏa thuận với nhau để lựa chọn giải pháp chấm dứt xung đột đã phát sinh giữa họ
- Các dấu hiệu pháp lý của thương lượng
 - Tự các bên thỏa thuận để tìm kiếm giải pháp trên tinh thần tự nguyện
 - Không có sự hỗ trợ của người thứ ba ngoài tranh chấp
 - Các bên phải tự nguyện thi hành phương án hoà giải đã lựa chọn.



LỢI THẾ VÀ HẠN CHẾ CỦA THƯƠNG LƯỢNG

- Lợi thế

- Giải quyết tranh chấp nhanh chóng, chi phí thấp
- Duy trì được quan hệ hợp tác
- Không bị lộ bí mật kinh doanh, không ảnh hưởng uy tín các bên

- Hạn chế

- Phương án thoả thuận mà các bên đạt được không mang tính cưỡng chế thi hành
- Một bên không thiện chí dễ lợi dụng thương lượng để trì hoãn hoặc trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ



ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG THƯỜNG LƯỢNG

- Thường áp dụng trong giai đoạn đầu của quá trình giải quyết TC
- Thường áp dụng cho TC có giá trị nhỏ, ít phức tạp, các sự kiện liên quan đến TC tương đối rõ ràng
- Các bên có thái độ thiện chí
- Các bên hiểu rõ được vị trí của mình trong TC

HOÀ GIẢI

- Hoà giải là việc các bên TC thỏa thuận với nhau để tìm kiếm giải pháp chấm dứt xung đột dưới sự hỗ trợ, giúp đỡ của người thứ ba
- Các dấu hiệu pháp lý của hòa giải
 - Tự các bên lựa chọn giải pháp, người trung gian không đưa ra phán quyết, trừ khi được các bên yêu cầu
 - Có sự tham gia của người thứ ba để hỗ trợ các bên lựa chọn giải pháp



Lợi thế và hạn chế của hòa giải

- Lợi thế

- Có các lợi thế như thương lượng
- Có sự hỗ trợ của người trung gian nên các bên dễ đạt được phương án hoà giải hơn việc tự thương lượng

- Hạn chế

- Có các bất lợi như thương lượng
- Phải mất chi phí cho người trung gian



Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh tại TAND

- ✦ Hệ thống tổ chức của TAND
- ✦ Thẩm quyền của TAND
- ✦ Các nguyên tắc giải quyết tranh chấp
- ✦ Thủ tục giải quyết tranh chấp



Hệ thống tổ chức của TAND

- ✦ TAND Tối cao
- ✦ TAND cấp tỉnh
- ✦ TAND cấp huyện
- ✦ Các tòa quân sự



Thẩm quyền của TAND

- Thẩm quyền theo vụ việc
- Thẩm quyền theo cấp xét xử
- Thẩm quyền theo lãnh thổ
- Thẩm quyền theo sự lựa chọn của nguyên đơn

Khi nào tranh chấp được giải quyết t¹i tòa kinh t⁰

- Khi «ng ®-iç gi¶i quyõt b»ng c, ch tho¶ thuËn trực tiếp
- Không có thoả thuận trọng tài trước và sau khi xảy ra tranh chấp
- Thoả thuận trọng tài vô hiệu hoặc ®• gi¶i quyõt theo con ®-êng trãng tµi nh- ng ph, n quyõt trãng tµi v« hiõu hoặc bÐ huû
- Khi tranh chấp thuộc quy ®Þnh t¹i §29 BLTTDS



Vụ việc KD-TM thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

(Điều 29, 30 BL2004)

- ✦ Vụ án KD-TM
- ✦ Việc KD-TM (Yêu cầu về KD-TM)



Các nguyên tắc giải quyết vụ việc KD-TM (Đ3 đến 24 BL2004)

- ✦ Những nguyên tắc chung
- ✦ Những nguyên tắc đặc thù



Những nguyên tắc đặc thù

- ✦ Nguyên tắc tự định đoạt
- ✦ Nguyên tắc cung cấp chứng cứ và chứng minh
- ✦ Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật
- ✦ Nguyên tắc hoà giải

Thẩm quyền theo vụ việc của

Tòa án (1)

Điều 29. Những tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

1. Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa các nhân, tác chác cá đăng ký kinh doanh với nhau vụ đều cả môc ých lãi nhuận bao gồm:

a) Mua bán hàng hóa;

b) Cung ứng dịch vụ;

c) Phân phối;

d) Đãi diễn, đại lý;

đ) Ký gởi;

e) Thuê, cho thuê, thuê mua;

Thẩm quyền theo vụ việc của

Tòa án (2)

- g) X©y dùng;
- h) T- vên, kü thuËt;
- i) VËn chuyón hụng ho, hụng kh, ch b»ng
®-êng s³/₄t, ®-êng bé, ®-êng thuû né
®Đa;
- k) VËn chuyón hụng ho, hụng kh, ch b»ng
®-êng hụng kh«ng, ®-êng bión;
- l) Mua b, n cæ phiõu, tr, i phiõu vµ giÊy
tê cã gi, kh, c;
- m) Đçu t-, tµi chÝnh, ng©n hụng;
- n) Bảo hióm;
- o) Thăm dß, khai th, c.



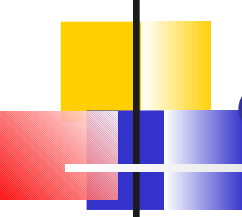
Thẩm quyền theo vụ việc của Tòa án (3)

Điều 29:

2. Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa các nhân, tác chặc với nhau vụ Ờou cầ môt ỜÝch lĩi nhuĩn.

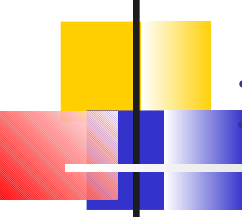
3. Tranh chấp giữa công ty với các thành viên của công ty, giữa các thành viên của công ty với nhau liên quan Ờĩn viĩc thũnh lĩp, ho¹t Ờĩng, giải thĩ, s_p nhĩp, hĩp nhĩt, chia, t_{ch}, chuyển Ờĩi hình thĩc tĩ chĩc của công ty.

4. Các tranh chấp khác về kinh



Những yêu cầu về KD-TM thêm quyền giải quyết của Tòa án (Đ30)

- ✦ Yêu cầu liên quan đến việc Tráng tại TM Việt Nam giải quyết các vụ tranh chấp theo quy định của pháp luật về Tráng tại TM.
- ✦ Yêu cầu công nhận vụ cho thi hành t¹i Việt Nam bản án, quyết định KD-TM của Tòa án n-íc ngoại hoặc công nhận bản án, quyết định KD-TM của Tòa án n-íc ngoại mà công dân yêu cầu thi hành t¹i Việt Nam.
- ✦ Yêu cầu công nhận vụ cho thi hành t¹i Việt Nam quyết định KD-TM của Tráng tại n-íc ngoại.
- ✦ Các yêu cầu khác về KD-TM mà pháp luật



Thêm quyền theo cấp xĐt xö (s¬ thêm)

- Thẩm quyền của TAND cấp huyện
- Thẩm quyền của TAND cấp tỉnh



Thẩm quyền của TAND cấp huyện

§iÒu 33. ThÈm quyÒn cña Toµ , n nh©n d©n huyÖn, quËn, thÞ x•, thµnh phè thuéc tØnh:

- 1. b) Tranh chấp vÒ kinh doanh, th-µng m¹i quy ®Þnh t¹i **c , c ®iÓm a, b, c, d, ®, e, g, h vµ i kho¶n 1 §iÒu 29** cña Bé luËt Tè tång d©n sù 2004 ;



Thẩm quyền của TAND cấp tỉnh

- ✦ Những tranh chấp không thuộc thẩm quyền của TAND cấp huyện.
- ✦ Các tranh chấp thuộc thẩm quyền của TAND cấp huyện mà TAND cấp tỉnh lấy lên để giải quyết.
- ✦ Yêu cầu về kinh doanh thương mại

Thêm quyền của Tom, n theo lệnh thæ (§iÒu 35)

1. Thêm quyền giải quyết vô, n d©n sù của Tom, n theo lệnh thæ ®-íc x, c ®Phh nh-sau:

a) Tom, n n-i bP ®-n c- tró, lµm viÖc, nõu bP ®-n lµ c, nh©n hoÆc n-i bP ®-n cã trô sê, nõu bP ®-n lµ c- quan, tæ chøc;

b) C, c ®-ng sù cã quyền tù thoả thuận vói nhau b»ng văn bản yâu cÇu Tom, n n-i c- tró, lµm viÖc của nguyªn ®-n, nõu nguyªn ®-n lµ c, nh©n hoÆc n-i cã trô sê của nguyªn ®-n, nõu nguyªn ®-n lµ c- quan, tæ chøc;

theo sù lùa chän cña

nguy^an ® (§iÖu 36)

Nguy^an ® cã quy^on lùa chän Toµ ÿn giãi quy^ot tranh chÛp vÒ d©n sù, h«n nh©n vµ gia ®ình, kinh doanh, th-^ong mⁱi, lao ®éng trong c^oc tr-^ong hÿp sau ®©y:

a) NÕu kh«ng biÖt n^oi c- tró, lµm viÖc, trô së cña bP ® cã thó y^au cÇu Toµ ÿn n^oi bP ® c- tró, lµm viÖc, cã trô së cuèi cïng hoÆc n^oi bP ® cã tµi sãn giãi quy^ot;

b) NÕu tranh chÛp ph^ot sinh tã ho^ot ®éng cña chi nh^onh tã chøc thì nguy^an ® cã thó y^au cÇu Toµ ÿn n^oi tã chøc cã trô së hoÆc n^oi tã chøc cã chi nh^onh giãi quy^ot;

c) NÕu bP ® kh«ng cã n^oi c- tró, lµm viÖc, trô së ẽ ViÖt Nam hoÆc vò ÿn vÒ tranh chÛp viÖc cÛp d-^ong thì nguy^an ® cã thó y^au cÇu Toµ ÿn n^oi mình c- tró, lµm viÖc giãi quy^ot;

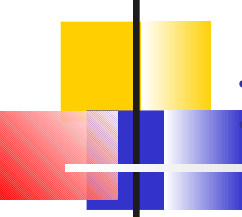
d) NÕu tranh chÛp vÒ bãi th-^ong thiÖt h^oi ngoµi hÿp ®ãng thì nguy^an ® cã thó y^au cÇu Toµ ÿn n^oi mình

theo sự lựa chọn của

nguyên nhân (§10u 36)

®) Nếu tranh chấp về bồi thường thiệt hại, trã cấp khi chêm döt hãp ®ãng lao ®éng, bảo hióm x. héi, quyền vư lãi Ých liãn quan ®õn viöc lưm, tiõn l-ãng, thu nhẽp vư c, c ®iõu kiõn lao ®éng kh, c ®èi víi ng-êi lao ®éng thì nguyãn ®ãn lư ng-êi lao ®éng cũ thõ yãu cçu Toũn n-ãi mình c- tró, lưm viöc giãi quyõt;

e) Nếu tranh chấp ph, t sinh tã viöc sã dõng lao ®éng cũa ng-êi cai thçu hoÆc ng-êi cũ vai trã trung gian thì nguyãn ®ãn cũ thõ yãu cçu Toũn n-ãi ng-êi sã dõng lao ®éng lư chñ chÝnh c- tró, lưm viöc, cũ trõ sã hoÆc n-ãi ng-êi cai thçu, ng-êi cũ vai trã trung gian c- tró, lưm viöc giãi quyõt;



Thêm quyền của Tòa án theo sự lựa chọn của nguyên nhân (Điều 36)

- g) Nếu tranh chấp phát sinh tố quan hệ
hợp đồng thì nguyên nhân cả thỏa yêu cầu
Tòa án nơi hợp đồng thực hiện giải
quyết;
- h) Nếu các bên có tranh chấp, luận việc, cả
tranh sẽ nhiều nơi khác nhau thì nguyên
nhân cả thỏa yêu cầu Tòa án nơi một trong
các bên có tranh chấp, luận việc, cả tranh sẽ
giải quyết;
- i) Nếu tranh chấp bất động sản mục bất
động sản cả nhiều địa phương khác nhau
thì nguyên nhân cả thỏa yêu cầu Tòa án nơi

C, c giải quyết vô tranh chấp giải quyết vô tranh chấp

KD-TM

*Thñ tñc gi¶i quy¶t c, c vô tranh
chÊp KD-TM hi¶n h¶nh theo quy
¶nh t¶i B¶ lu¶t t¶ tñng d¶n s¶
2004 g¶m:*

- Kh¶i ki¶n, thu lý vô ¶n.
- Chu¶n b¶ x¶t x¶.
- Phi¶n toµ s¶ th¶m.
- Thñ tñc ph¶c th¶m.
- Thñ tñc gi¶m ¶c th¶m vµ t¶ th¶m.



Khởi kiện và thụ lý vụ án (Đ171 đến 178 BLTTDS 2004)

- ✦ Khởi kiện được hiểu là việc cá nhân, pháp nhân làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại để bảo vệ quyền và lợi ích của mình đang bị tranh chấp hay vi phạm.
- ✦ Nguyên đơn muốn khởi kiện phải làm đơn khởi kiện gửi đến TAND có thẩm quyền để yêu cầu giải quyết trong thời hiệu khởi kiện



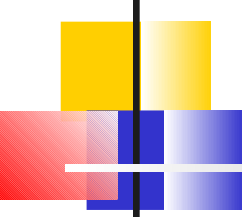
Thời hiệu khởi kiện

- ✦ Thời hiệu khởi kiện được quy định đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại nói riêng vụ án dân sự nói chung là **hai năm** kể từ ngày quyền lợi ích bị xâm phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- ✦ Ví dụ: Đối với tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm thì thời hiệu khởi kiện là *ba năm* kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp (Điều 30 Luật Kinh doanh bảo hiểm 9/12/2000);



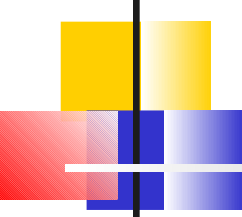
Thụ lý vụ án

- Thụ lý vụ án được hiểu là việc Tòa án có thẩm quyền chấp nhận đơn của người khởi kiện và ghi vào sổ thụ lý vụ án để giải quyết.



Chuẩn bị xét xử (Đ179 đến 195 BLTTDS 2004)

- ✦ Thời hạn chuẩn bị là hai tháng, nếu vụ án có tính chất phức tạp hoặc do trở ngại khách quan thì Chánh án Tòa án có thể gia hạn thêm nhưng không quá hai tháng.
- ✦ Tòa án phải thông báo bằng văn bản cho bị đơn, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp về việc Tòa án thụ lý vụ án.
- ✦ Tòa án phải tiến hành hoà giải



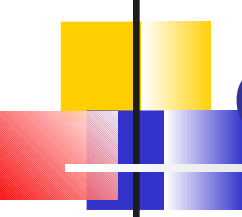
Phiên tòa sơ thẩm (Đ196 đến 241 BLTTDS 2004)

- Hội đồng xét xử gồm một Thẩm phán và hai Hội thẩm ND, trường hợp đặc biệt thì Hội đồng xét xử sơ thẩm có thể gồm hai Thẩm phán và ba HTND.



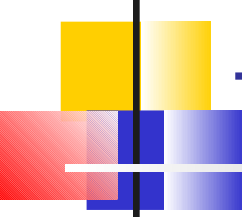
Thủ tục giải quyết vụ án KD-TM tại tòa án cấp phúc thẩm

- ✦ Khái niệm phúc thẩm (Đ242)
- ✦ Kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (Đ243 đến 256 BL2004)
- ✦ Chuẩn bị xét xử phúc thẩm (Đ257 đến 262 BL2004)
- ✦ Thủ tục xét xử phúc thẩm (Đ263 đến 281 BL2004)



Thủ tục xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật

- ✦ Thủ tục giám đốc thẩm (Đ282 đến 303 BL2004)
- ✦ Thủ tục tái thẩm (Đ304 đến 310 BL2004)



Thi hành bản án, quyết định của toà án

- ✦ Những bản án, quyết định của toà án được thi hành (Đ375 BL2004)
- ✦ Quyền yêu cầu thi hành án (Đ377 BL2004)
- ✦ Thủ tục thi hành án (Đ380 đến 383 BL2004)

Hiệu lực

biên bản, quyết định của Tòa án

- Thời điểm của hiệu lực của biên bản sẽ thêm 15 ngày kể từ ngày tuyên bố, nếu các bên không có đơn kháng cáo (§245 BL TTDS)
- Biên bản phúc thẩm của hiệu lực kể từ ngày tuyên bố (K6, §279 BL TTDS)



Thủ tục giải quyết việc KD-TM

- ✦ Thủ tục yêu cầu giải quyết việc KD-TM (Đ312 BL2004)
- ✦ Mở phiên họp công khai để giải quyết (Đ313 BL2004)
- ✦ Quyết định giải quyết việc KD-TM (Đ315 BL2004)
- ✦ Kháng cáo, kháng nghị quyết định giải quyết việc KD-TM (Đ316, 317 BL2004)
- ✦ Thủ tục phúc thẩm quyết định giải quyết việc KD-TM (Đ280 BL2004)



Án phí

- Án phí hiện hành được quy định tại Nghị định số 70/CP ngày 12 tháng 6 năm 1997 của Chính phủ về án phí, lệ phí tòa



GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KD-TM BẰNG TRỌNG TÀI



Đề cương chuyên đề

- ✦ Khái niệm trọng tài
- ✦ Trung tâm trọng tài và Trọng tài viên
- ✦ Những ưu điểm của phương thức giải quyết tranh chấp KD-TM bằng trọng tài
- ✦ Vài nét về tổ chức và hoạt động của trọng tài thương mại ở Việt Nam trước đây
- ✦ Thủ tục tổ tụng trọng tài

Khái niệm trọng tài

- ✦ Trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp do các bên tự nguyện lựa chọn, theo đó, các bên tranh chấp tự nguyện thoả thuận giao vụ tranh chấp của mình cho bên thứ ba trung lập (hội đồng trọng tài hoặc một trọng tài viên duy nhất) giải quyết và quyết định trọng tài có hiệu lực ràng buộc đối với các bên tranh chấp.



Phân loại trọng tài

- ✦ Trọng tài thường trực là loại hình trọng tài có một bộ máy tổ chức ổn định, có trụ sở, có điều lệ tổ chức và hoạt động, có một đội ngũ trọng tài viên xác định, có bộ quy tắc tố tụng xác định, chặt chẽ và thống nhất.
- ✦ Trọng tài vụ việc chỉ được thành lập theo từng vụ việc, không có bộ máy thường trực, không có một đội ngũ trọng tài viên cố định, không có quy tắc tố tụng riêng.



Nguyên tắc giải quyết tranh chấp KD-TM bằng trọng tài

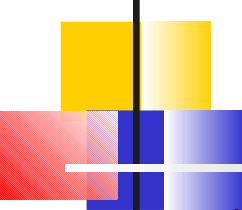
- Nguyên tắc phải có thoả thuận trọng tài
- Nguyên tắc thoả thuận lựa chọn hình thức giải quyết tranh chấp
- Nguyên tắc Trọng tài viên độc lập, khách quan, vô tư



Thoả thuận trọng tài

- ✦ **Thoả thuận trọng tài** là thoả thuận giữa các bên cam kết giải quyết bằng trọng tài các vô tranh chấp cả thoả phần sinh hoạt ®. phần sinh hoạt ®úng th-ưng m¹i.
- ✦ Thoả thuận trọng tài phải ®-íc lệp **bằng văn bản**.
- ✦ Thoả thuận trọng tài cả thoả luật ®iều khoản trọng tài trong hiệp ®ảng hoặc luật mét tháa thuận

§iÒu kho¶n tr¶ng t¶i mÉu c¶n¶ VIAC



*“M¶i tranh chÊp ph, t sinh tÕ hoÆc li¶n quan
Òn h¶p Ò¶ng n¶y s¶ Ò-¶c gi¶i quyÕt t¶i
Trung t©m Tr¶ng t¶i Qu¶c tÕ ViÕt Nam b¶n
c¶nh Phßng Th-¶ng m¶i v¶ C¶ng nghiÖp ViÕt
Nam theo Quy t¶c t¶ t¶ng c¶n¶ Trung t©m
n¶y”.*

*“All disputes arising out of or in relation
to this contract shall be finally settled
by the Vietnam International Arbitration
Centre at the Vietnam Chamber of Commerce
and Industry in accordance with its
Arbitration Rules”.*



Thoả thuận trọng tài vô hiệu

- ✦ Tranh chấp phát sinh không được thêm quyền của trạng tài
- ✦ Người ký thỏa thuận trạng tài không cả thêm quyền ký kết
- ✦ Một bên ký kết thỏa thuận trạng tài không cả năng lực hành vi dân sự RCy $\text{R}\text{ñ}$;
- ✦ Thỏa thuận trạng tài không quy $\text{R}\text{Đnh}$ hoặc quy $\text{R}\text{Đnh}$ không rõ ràng t-ình tranh chấp, tæ chøc trạng tài cả thêm quyền giải quyết vô tranh chấp mù sau $\text{R}\text{ã}$ c, c bên không cả thỏa thuận bæ sung
- ✦ Thỏa thuận trạng tài không R -íc lập Trang 4 và n b



Trăng tui viàn (Đ12)

1. Công dân Việt Nam cả ở nước ngoài đều phải sau đây cả tổ chức Trăng tui viàn:
 - a) Cả năng lực hành vi dân sự ở nước ngoài;
 - b) Cả phạm chết ở nước ngoài, trung thùc, v.v. t-, kh, ch quan;
 - c) Cả bằng ở nước ngoài qua thùc tổ công tác theo ngành ở nước ngoài hoặc tổ năm năm trẻ lan.
2. Người ở nước ngoài hành chính, ở nước ngoài truy cầu trách nhiệm hành sự hoặc ở nước ngoài kết hôn chưa ở nước ngoài tịch kh, ở nước ngoài tịch lục TTV.
3. Thêm phần, Kiểm sát viàn, Sĩ quan tra viàn, Chép hành viàn, công chức ở nước ngoài tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan ở nước ngoài tra, cơ quan thi hành ở nước ngoài tịch lục Trăng tui viàn.



Ưu điểm của trọng tài

- ✦ Nhanh chóng, ít tốn kém
- ✦ Quyết định trọng tài được công nhận rộng rãi hơn
- ✦ Năng lực chuyên môn của TTV
- ✦ Khách quan
- ✦ Không mang nặng tính đối kháng
- ✦ Bảo mật thông tin

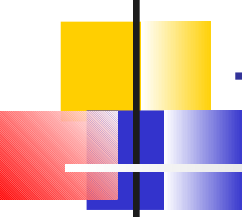


Các văn bản pháp luật điều chỉnh tổ tụng trọng tài ở Việt Nam

- ✦ Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003
- ✦ Nghị quyết số 05/2003/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003
- ✦ Nghị định số 25/2004/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2003
- ✦ Bộ luật tố tụng dân sự 2004

Thẩm quyền của trọng tài thương mại

- Gi¶i quy¶t c¶c v¶ tranh ch¶p ph¶t sinh trong ho¶t ®éng th-¶ng m¶i theo sù tho¶ thu¶n c¶a c¶c b¶n
- Ho¶t ®éng th-¶ng m¶i l¶ vi¶c thùc hi¶n mét hay nhi¶u h¶nh vi th-¶ng m¶i c¶a c¶ nh¶n, t¶ ch¶c kinh doanh bao g¶m mua b¶n h¶ng ho¶ , cung øng d¶ch v¶; ph¶n ph¶i; ®¶i di¶n, ®¶i lý th-¶ng m¶i; ký g¶i; thu¶ , cho thu¶ ; thu¶ mua; x¶y d¶ng; t- v¶n; kü thu¶t; li - x¶ng; ®¶u t-; t¶i ch¶nh, ng¶n h¶ng; b¶o hi¶m; th¶m d¶ , khai th¶c; v¶n chuy¶n h¶ng ho¶ , h¶nh kh¶ch b¶ng ®-êng h¶ng kh¶ng, ®-êng bi¶n, ®-êng s¶t, ®-êng bé v¶ c¶c h¶nh vi



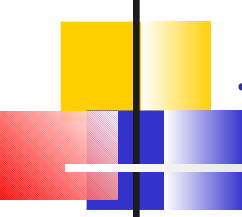
So sánh thẩm quyền của Trọng tài thương mại với Tòa án

Trọng tài	Tòa án
Tranh chấp trong hoạt động TM - Cá nhân, tổ chức kinh doanh	Tranh chấp trong hoạt động TM - Cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh -- Điều có mục đích lợi nhuận
Tranh chấp về li-xăng	Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ
	Tranh chấp trong nội bộ công ty



Các trung tâm trọng tài ở Việt Nam

1. Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại công nghiệp Việt Nam (VIAC)
2. Trung tâm trọng tài kinh tế Hà Nội
3. Trung tâm trọng tài kinh tế Thăng Long
4. Trung tâm trọng tài kinh tế Bắc Giang
5. Trung tâm trọng tài kinh tế Sài Gòn
6. Trung tâm trọng tài kinh tế Đồng Nai
7. Trung tâm trọng tài kinh tế Bà Rịa-Vũng tàu



Nguyễn t₄c p đông ph₃p luết ®Ó gi¶i quyÕt vô tranh chÊp

- ✦ §èi víi vô TC gi÷a c₃c ban VN, Héi ®ång Träng tui₃p đông ph₃p luật cña ViÖt Nam ®Ó gi¶i quyÕt tranh chÊp.
- ✦ §èi víi vô TC cũ yÕu tè n-íc ngoµi, Héi ®ång Träng tui₃p đông ph₃p luật do c₃c ban lựa chän. .
- ✦ Trong tr-êng hîp c₃c ban kh«ng lựa chän ®-íc ph₃p luật ®Ó gi¶i quyÕt vô tranh chÊp th× Héi ®ång Träng tui quyÕt ®¶nh.



Thủ tục tố tụng trọng tài

- ✦ Khởi kiện, tự bảo vệ, kiện lại (Đ20, 21, 24, 29 PL2003)
- ✦ Thành lập Hội đồng trọng tài (Đ25, 26, 27 PL2003)
- ✦ Chuẩn bị giải quyết tranh chấp (Đ31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 PL2003)
- ✦ Phiên họp giải quyết vụ tranh chấp (Đ38, 39, 40, 41 PL2003)
- ✦ Quyết định trọng tài (Đ42, 44, 45, 46 PL2003)
- ✦ Giải quyết vụ tranh chấp KD-TM bằng trọng tài có yếu tố nước ngoài (Đ49 PL2003)



Khởi kiện

- ✦ Số giải quyết vô tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài, nguyên nhân phải lập kiện gọi Trung tâm Trọng tài.
- ✦ Số giải quyết vô tranh chấp tại Hội đồng Trọng tài do các ban thanh lập, nguyên nhân phải lập kiện gọi cho BĐ
©



Thành lập Hội đồng trọng tài

- Thành lập Hội đồng Trọng tài tại Trung tâm Trọng tài
- Thành lập Hội đồng Trọng tài do các bên thành lập



Thành lập Hội đồng trọng tài tại Trung tâm trọng tài

- ✦ Nguyên đơn chọn 1 TTV
- ✦ Bị đơn (các bị đơn) chọn 1 TTV
- ✦ Hai TTV chọn TTV thứ 3 làm Chủ tịch Hội đồng trọng tài

Lưu ý

- ✦ Vai trò của Chủ tịch Trung tâm trọng tài



Thành lập Hội đồng trọng tài do các bên thành lập

- ✦ Nguyên đơn chọn 1 TTV
- ✦ Bị đơn (các bị đơn) chọn 1 TTV
- ✦ Hai TTV chọn TTV thứ 3 làm Chủ tịch Hội đồng trọng tài

Lưu ý

- ✦ Vai trò của Tòa án



Chuẩn bị giải quyết tranh chấp

- Nghiên cứu hồ sơ, xác minh sự việc
- Thu thập chứng cứ
- Lập đồng biên pháp khèn cấp t¹m thêi
- Họp giải



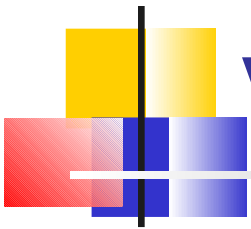
Phiên họp giải quyết vụ tranh chấp

- ✦ Thời gian mà phiên họp do Chủ tịch Hội đồng Trừng tựi quyết định, nếu các bên không cả thoả thuận khác.
- ✦ Phiên họp giải quyết vô tranh chấp không công khai



Quyết định trọng tài

- ✦ Quyết định trọng tài của Hội đồng Trọng tài được lập theo nguyên tắc hòa sè, trõ tr-êng hìp vô tranh chấp do Trọng tài viên duy nhất giải quyết.
- ✦ Phải có các nội dung theo quy định tại Điều 44 khoản 1
- ✦ Có hiệu lực từ ngày công bố



Vấn đề huỷ quyết định trọng tài

- ✦ Thủ tục yêu cầu huỷ quyết định trọng tài (Đ50, 51 PL2003)
- ✦ Thủ tục của Tòa án xem xét đơn yêu cầu huỷ quyết định trọng tài (Đ52, 53, 54 PL2003)
- ✦ Kháng cáo, kháng nghị và giải quyết kháng cáo kháng nghị đối với quyết định của Tòa án (Đ55, 56 PL2003)



Thi hành quyết định trọng tài

- ✦ Thủ tục yêu cầu thi hành quyết định trọng tài (Đ57 PL2003)
- ✦ Thủ tục thi hành quyết định trọng tài (theo thủ tục thi hành án dân sự)



Vai trò của Tòa án trong tổ tụng trọng tài

- ✦ Chỉ định trọng tài viên cho bị đơn theo điều 26 PL2003
- ✦ Hỗ trợ việc xác định giá trị pháp lý của thoả thuận trọng tài
- ✦ Giải quyết khiếu nại về thẩm quyền của hội đồng trọng tài
- ✦ Ra lệnh áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời
- ✦ Xét đơn yêu cầu huỷ quyết định trọng tài
- ✦ Công nhận và cho thi hành quyết định trọng tài